

Số: 97/2021/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 01 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Xuân T., sinh năm 1997; nơi thường trú: khu phố B, phường N, thành phố A, tỉnh Bình Dương;

- Bà Lê Thụy Yến S., sinh năm 1995; nơi thường trú: khu phố H, phường Đ, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân T. và bà Lê Thụy Yến S. kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố A, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 53 ngày 14/11/2019. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng không thể đoàn tụ hạnh phúc được với nhau. Nay, ông T. và bà S. xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông T. và bà S. có 01 người con chung. Ông T. và bà S. thống nhất, khi ly hôn ông T. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Lê Xuân D., sinh ngày 28/5/2020, bà S. không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông T. và bà S. thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông T. và bà S. là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân T. và bà Lê Thụy Yến S. thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Xuân T. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Lê Xuân D., sinh ngày 28/5/2020. Ghi nhận sự tự nguyện của ông T. về việc không yêu cầu bà S. cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thụy Yến S. và ông Nguyễn Xuân T. phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053498 ngày 07/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND phường Đ, thành phố A, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

**Ngô Quang Ngọc Nhân**